



FOCUS ON PERFORMANCE

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

RỦI RO THUẾ QUAN, TÁC ĐỘNG KINH TẾ VÀ KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ DANH MỤC ĐẦU TƯ

13/04/2025

CTCP TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN FIDT



Website

www.fidt.vn



Điện thoại

1900 988 908



Trụ sở TP.HCM

Tầng 10, 17 – 19 Tôn Thất Tùng
Quận 1, TP.HCM



FIDT Nha Trang

56 Bùi Thiện Ngộ (B4), KĐT VCN
Phước Hải, TP. Nha Trang



FIDT Hà Nội

Tầng 26, Tòa nhà Mipec Tower,
229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội

MỤC LỤC

1. RỦI RO THUẾ NHẬP KHẨU MỸ - THAY ĐỔI HOÀN TOÀN CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU
2. VIỆT NAM “KINH TẾ MỞ” ĐỨNG TRƯỚC THÁCH THỨC LỚN
3. CHÍNH PHỦ HÀNH ĐỘNG - HỖ TRỢ TỐI ĐA KINH TẾ TƯ NHÂN
4. TÁC ĐỘNG THUẾ THƯƠNG MẠI ĐỐI ỨNG ĐẾN KINH TẾ & THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN
5. BỐI CẢNH ĐẦU TƯ RỦI RO – HÀNH ĐỘNG QUẢN TRỊ DANH MỤC PHÙ HỢP

RỦI RO THUẾ NHẬP KHẨU MỸ - THAY ĐỔI HOÀN TOÀN CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU

Tổng thống Donald Trump chính thức khởi màu cuộc chiến thương mại với động thái “thuế nhập khẩu đối ứng” rất mạnh tay từ 03/09/2025.

- Tất cả các quốc gia trên thế giới đều chịu thuế thương mại đối ứng ít nhất 10% (mức sàn), đã có hiệu lực.
- Mức thuế phổ biến đối với các quốc gia sản xuất lớn trên thế giới (global manufacturing hub) rơi vào 26% - 32%, như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan.
- Các quốc gia sản xuất nhỏ hơn như Thái Lan và Bangladesh: 37%
- Tuy nhiên, đặc biệt Trung Quốc và các quốc gia Đông Nam Á (thâm dụng nhập khẩu Trung Quốc lớn) bị đánh thuế lên đến 46% - 54%, như Việt Nam, Campuchia, Lào.
- **Mức thuế nhập khẩu Việt Nam đề xuất: 46%. Đây là mức rất tiêu cực đối với chuỗi sản xuất – thương mại liên quan Mỹ, và đầu tư FDI kèm theo.**

1 số thông tin quan trọng – Hệ quả có thể thấy của Thuế nhập khẩu của Mỹ:

- Hiện tại, Trung Quốc và Mỹ gần như đóng băng thương mại hàng hóa khi mức thuế đối ứng với nhau lên đến 125%.
- **Chiến tranh thương mại đang lan sang chiến tranh tiền tệ, khi rủi ro thị trường trái phiếu chính phủ Mỹ lên mức rất cao (là lí do Donald Trump hạ nhiệt thuế quan). Rủi ro biến động thị trường tài chính toàn cầu trong ngắn hạn rất cao.**
- **Nước Mỹ đang đứng trước rủi ro kinh tế suy thoái bất ngờ: Đầu tư và tiêu dùng suy giảm – Thất nghiệp gia tăng – Rủi ro thị trường trái phiếu – Rủi ro lạm phát**

Danh sách thuế thương mại đối ứng của Mỹ theo quốc gia

New tariffs for select trading partners

TRADING PARTNER	NEW TARIFF	SHARE OF U.S. IMPORTS	GOODS TRADE BALANCE
E.U.	+20%	18.5%	-\$241 bil.
China	+84%	13.4%	-\$292 bil.
Japan	+24%	4.5%	-\$69 bil.
Vietnam	+46%	4.2%	-\$123 bil.
South Korea	+25%	4.0%	-\$66 bil.
Taiwan	+32%	3.6%	-\$74 bil.
India	+26%	2.7%	-\$46 bil.
Switzerland	+31%	1.9%	-\$39 bil.
Thailand	+36%	1.9%	-\$46 bil.
Malaysia	+24%	1.6%	-\$25 bil.
Indonesia	+32%	<1%	-\$18 bil.
Israel	+17%	<1%	-\$8 bil.
South Africa	+30%	<1%	-\$9 bil.
Philippines	+17%	<1%	-\$5 bil.
Cambodia	+49%	<1%	-\$12 bil.
Bangladesh	+37%	<1%	-\$6 bil.
Iraq	+39%	<1%	-\$6 bil.
Norway	+15%	<1%	-\$2 bil.

"THIÊN NGA ĐEN" THUẾ NHẬP KHẨU MỸ - RỦI RO SỤP ĐỔ CHUỖ CUNG ỨNG TOÀN CẦU

S&P giảm mạnh hơn 20% từ đỉnh, báo hiệu rủi ro suy thoái kinh tế



Lợi suất TPCP Mỹ tăng mạnh (Rủi ro chiến tranh kinh tế)



DXY giảm mạnh, báo hiệu rủi ro chính sách kinh tế từ Trump



Vàng tăng rất mạnh, báo hiệu rủi ro kinh tế và sự chia tách Mỹ - Trung Quốc



Kinh tế Mỹ và toàn cầu đang đứng trước thách thức suy thoái lớn nhất kể từ cuộc khủng hoảng COVID-2020 và khủng hoảng 2008

VIỆT NAM “KINH TẾ MỞ” ĐỨNG TRƯỚC THÁCH THỨC LỚN NHẤT

Kinh tế Việt Nam có độ mở rất cao, với tăng trưởng FDI, xuất nhập khẩu, và sản xuất dẫn dắt tăng trưởng kinh tế chung.

2023 – 2024, kinh tế khu vực ngoại bùng nổ, thay thế vai trò dẫn dắt tăng trưởng từ khu vực tư nhân (đầu tư, sản xuất và tiêu dùng).

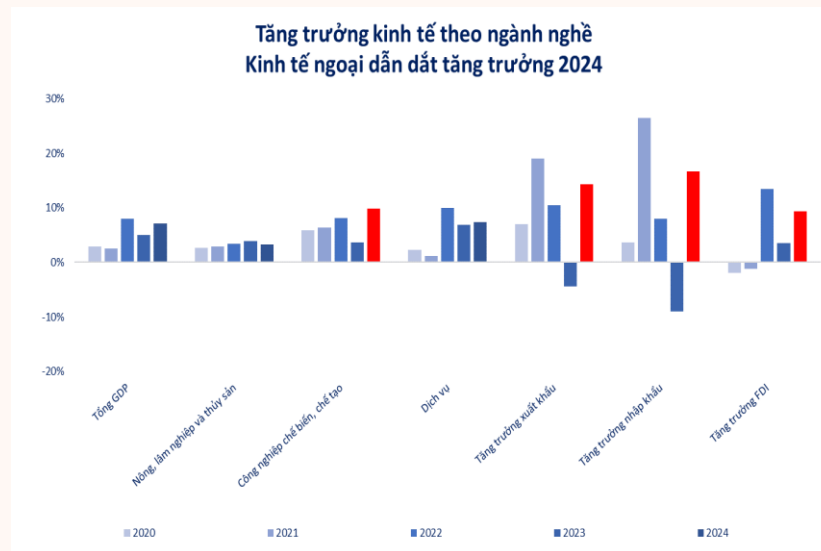
Chính vì thế, rủi ro “46% thuế thương mại đối ứng” từ Mỹ được xem là thách thức lớn nhất từ trước đến nay.

- FDI và xuất khẩu liên quan Mỹ sẽ đóng băng nếu kịch bản thuế đối ứng 46% xảy ra.
- Tác động trực tiếp đến sản xuất công nghiệp (tiện ích, hạ tầng, khu công nghiệp).
- Tác động trực tiếp đến lao động sản xuất.
- Tác động gián tiếp đến kinh tế chung, tiêu dùng, bất động sản

Các thông tin quan trọng:

- Việt Nam có thời hạn 90 ngày thỏa thuận song phương cùng Mỹ.
- Mức thuế đối ứng hiện tại: 10%
- Xuất khẩu chủ lực điện tử (liên quan đến chuỗi cung ứng – đầu tư FDI Hàn Quốc – Nhật Bản – Đài Loan) tạm thời an toàn khi được miễn thuế nhập khẩu đối ứng.

Tăng trưởng kinh tế theo khu vực kinh tế - Kinh tế ngoại dẫn dắt tăng trưởng



CƠ CẤU XUẤT KHẨU VIỆT NAM PHỤ THUỘC MẠNH FDI SẢN XUẤT – ĐIỆN TỬ

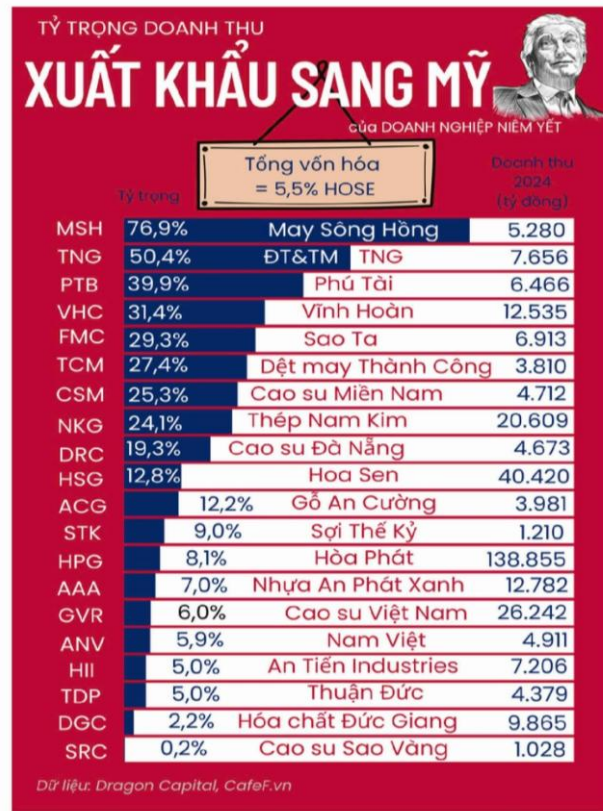
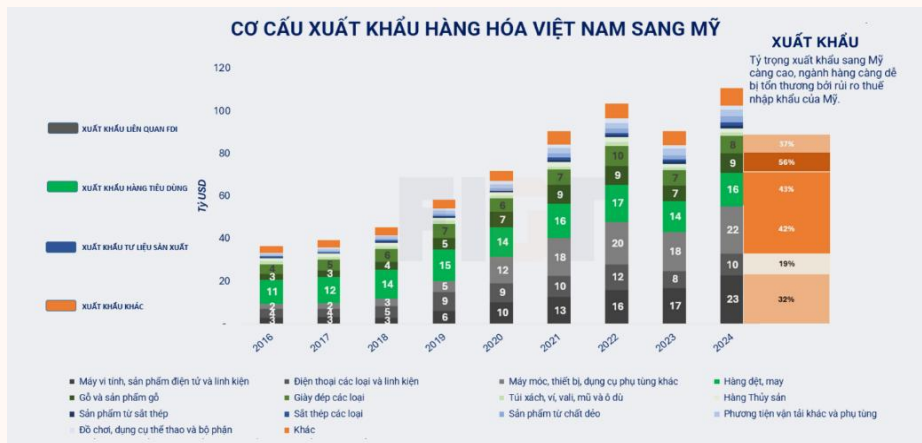
Hơn 50% xuất khẩu Việt Nam đến từ xuất khẩu liên quan FDI như: Điện tử, Điện thoại, Máy móc, v.v.

- Rủi ro thuế thương mại đối ứng của Mỹ tác động mạnh đến FDI – chuỗi cung ứng điện tử.
- Tuy nhiên, hiện tại rủi ro này đã giảm thiểu khi Bộ Thương mại Mỹ đã tạm thời dừng thuế thương mại đối ứng đối với các mặt hàng điện tử.

Xuất khẩu từ doanh nghiệp trong nước sang Mỹ đáng kể bao gồm: Dệt may, Gỗ, Chất dẻo, Hóa chất, Sắt thép

- Đây là những ngành cần phải quan sát và phân tích cụ thể ảnh hưởng từ thuế nhập khẩu Mỹ lên biên lợi nhuận và hoạt động xuất khẩu của doanh nghiệp.
- Mức thuế suất thương mại đối ứng > 20% dự kiến sẽ tác động mạnh đến biên lợi nhuận xuất khẩu của các doanh nghiệp trong nước.

Đối với các ngành khác, tỷ trọng xuất khẩu sang Mỹ không đáng kể.



3 KỊCH BẢN THUẾ NHẬP KHẨU ĐỐI ỨNG ĐỐI VỚI VIỆT NAM

Kịch bản	Tích cực	Cơ sở	Tiêu cực
Mức thuế	10% – 15%	22% – 28%	> 35%
Ảnh hưởng đến Kinh tế & thương mại	Tích cực, mạnh	Tiêu cực, mạnh	Tiêu cực, rất mạnh
Ảnh hưởng đến FDI	Tích cực, mạnh	Tiêu cực, mạnh	Tiêu cực, rất mạnh
Ảnh hưởng đến VN-Index	Tích cực, mạnh	Tiêu cực, mạnh	Tiêu cực, rất mạnh
Bối cảnh & Diễn giải	Việt Nam thành công vượt kỳ vọng trong đàm phán; Mỹ hình thành hiệp định thương mại đa phương loại trừ Trung Quốc – Việt Nam là một trong các nước tham gia đầu tiên.	Việt Nam ký kết được hiệp định thương mại song phương với Mỹ trong vòng 90 ngày; được Mỹ đánh giá là quốc gia thân thiện, có thể được ưu đãi thuế..	Ký kết hiệp định thương mại song phương thất bại do yêu cầu cân bằng hoặc lý do địa chính trị; Việt Nam mất lợi thế xuất khẩu sang Mỹ nhưng có thể tìm cơ hội từ EU, BRICS, Trung Đông.

CHÍNH PHỦ HÀNH ĐỘNG - HỖ TRỢ TỐI ĐA KINH TẾ TƯ NHÂN

Chính phủ sẽ triển khai mạnh mẽ chính sách tài khóa và tiền tệ trong giai đoạn 2025 – 2026 để bù đắp các thách thức toàn cầu, hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân.

- **Đầu tư công:** giải ngân nhanh khẩn cấp gần 900,000 tỷ đồng trong 2025.
- **Chính sách tiền tệ:** Có thể tăng cung tiền, đưa lãi suất tiết kiệm về mức thấp nhất lịch sử, 4.0%.
- **Chính sách Tín dụng:** cố định lãi suất thời gian dài, ân hạn nhiều năm.
- **Chính sách thúc đẩy bất động sản:** tháo gỡ pháp lý, giá bất động sản cơ sở tăng cao, kích thích đầu tư bất động sản.
- **Chính sách hỗ trợ tư nhân:** giảm thuế VAT đến 2026, giảm thuế/phí quan trọng.
- **Gói kích thích tín dụng 500,000 tỷ đồng** đối với Xây dựng và Công nghệ.
- **Gói ưu đãi tín dụng đặc biệt,** giảm thuế/phí đối với doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

Chính phủ sẽ định vị kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân là 2 động lực cụ thể vượt qua thách thức bên ngoài giai đoạn sắp tới.

Chìa khóa nằm ở tăng trưởng khu vực **Đầu tư công, Bất động sản, Xây dựng, Công nghệ, và Tiêu dùng.**

- ❖ **Các chính sách tài khóa và tiền tệ này chắc chắn sẽ tạo ra một cú hích ngắn hạn cho khu vực kinh tế tư nhân. Tuy nhiên, các doanh nghiệp cần chuẩn bị cho những rủi ro trung hạn: nhu cầu tiêu dùng – xuất khẩu suy yếu, dòng vốn đầu tư giảm, thị trường lao động chịu áp lực.**
- ❖ **Đặc biệt, các chính sách nới lỏng sắp tới có thể gây áp lực lạm phát ngắn hạn, đẩy mạnh giá tài sản – nhất là tại các thị trường như bất động sản và vàng.**
- ❖ **FIDT đang theo dõi sát vĩ mô để đánh giá cán cân tăng trưởng bền vững cho Việt Nam trong thời gian tới.**

TÁC ĐỘNG THUẾ THƯƠNG MẠI ĐỐI ỨNG ĐẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN, THEO NGÀNH

TÁC ĐỘNG TỪ THUẾ QUAN MỸ KỊCH BẢN CƠ SỞ: 22% - 28%	Tác động tổng thể (FIDT đánh giá)	TÁC ĐỘNG TỪ THUẾ QUAN MỸ		TÁC ĐỘNG TỪ XUẤT KHẨU TRUNG QUỐC CẠNH TRANH		HỖ TRỢ TỪ CHÍNH PHỦ				RỦI RO TĂNG TRƯỞNG KINH DOANH (12 - 24 THÁNG TỚI)			Thang điểm đánh giá
		Thuế nhập khẩu từ Mỹ (kịch bản cơ sở)	Tiêu dùng toàn cầu suy yếu (đặc biệt Mỹ)	Rủi ro cạnh tranh từ hàng Trung Quốc	Rủi ro thuế nhập khẩu Trung Quốc	Đầu tư công Sát nhập tính	Cải cách chính sách - Hỗ trợ kinh tế tư nhân	Nâng hạng thị trường	Chính sách tiền tệ nơi lỏng tối đa	Giảm kỳ vọng quy mô	Giảm kỳ vọng doanh thu	Giảm kỳ vọng lợi nhuận	
VNINDEX	-0.4	-3	-3	-3	-1	2	1	2	2				5.0
VN30	-0.3	-3	-3	-3	-1	2	1	3	2				4.0
VN MIDCAP	-0.5	-4	-3	-3	-1	2	1	2	2				3.0
VN SMALLCAP	-0.5	-4	-3	-3	-1	2	1	2	2				2.0
+ NGÂN HÀNG	0.7	-	-	-	-	1	2	2	3	-1	-1	-1	1.0
+ BẤT ĐỘNG SẢN	0.6	-	-	-	-	3	3	1	3	-2	-2	-2	0.0
+ CHỨNG KHOÁN	0.0	-	-	-	-	-	-	3	3	-2	-2	-2	-1.0
+ THÉP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG	-0.6	-4	-	-3	-	2	2	2	2	-2	-2	-2	-2.0
+ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ	-0.6	-	-	-	-	-	-	2	1	-2	-2	-2	-3.0
+ ĐẦU TƯ CÔNG	2.1	-	-	-	-	3	3	1	2	2	2	2	-4.0
+ TIÊU DÙNG KHÔNG THIẾT YẾU	-0.5	-	-	-	-	-	2	2	2	-3	-3	-3	-5.0
+ TIÊU DÙNG THIẾT YẾU	0.5	-	-	-3	-	-	2	2	2	-1	-1	-1	
+ DẦU KHÍ	-1.8	-	-4	-	-	-	-	1	1	-3	-3	-3	
+ BẤT ĐỘNG SẢN KCN	-1.0	-4	-3	-	-	3	2	1	1	-3	-3	-3	
+ THỦY SẢN	-1.7	-4	-3	-	-	-	2	1	1	-3.5	-3	-4	
+ DỆT MAY	-1.7	-4	-3	-	-	-	2	1	1	-3.5	-3	-4	
+ HÓA CHẤT	-1.4	-3	-1	-	-	-	-	1	1	-3	-2	-3	
+ CAO SU	0.4	-1	-	-	-	3	-	1	1	-0.5	0	-1	
+ PHẦN BÓN	1.0	-1	-	-	-	-	3	1	1	1	1	1	
+ CẢNG BIỂN	-1.2	-3	-	-	-	-	1	1	-	-2	-2	-2	
+ ĐIỆN - NƯỚC	-0.2	-	-	-	-	-	1	1	3	-2	-2	-2	
+ NHIỆT ĐIỆN	0.0	-	-	-	-	-	1	1	1	-1	-1	-1	
+ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO	-0.6	-2	-	-	-	-	2	1	1	-2	-2	-2	
+ HÀNG KHÔNG - DU LỊCH	2.2	-	-	-	-	-	3	1	3	2	2	2	
+ CHĂN NUÔI	1.7	1	-	-	-	-	2	1	2	2	2	2	
+ PHẦN PHỐI DẦU KHÍ	0.2	-	-	-	-	-	2	1	1	-1	-1	-1	

TÁC ĐỘNG THUẾ THƯƠNG MẠI ĐỐI ỨNG ĐẾN KINH TẾ & THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

FIDT đánh giá phần lớn ngành nghề kinh tế sẽ chịu rủi ro từ thuế nhập khẩu đối ứng của Mỹ, ngay cả trong kịch bản cơ sở.

Hệ quả, doanh nghiệp sẽ phải thu hẹp quy mô hoạt động, doanh thu và lợi nhuận sụt giảm do áp lực từ nền kinh tế suy yếu, đơn hàng giảm, tiêu dùng và lao động chững lại. Tăng trưởng lợi nhuận sẽ chịu ảnh hưởng nghiêm trọng.

- Theo FIDT, chỉ một số nhóm ngành có khả năng hưởng lợi nhờ chính sách hỗ trợ, bao gồm: **Đầu tư công, Hàng không, Ngân hàng**, và một số ngành đặc thù khác.
- Một số ngành ít liên quan đến thương mại – FDI như: **Chăn nuôi, Phân bón, Cao su, Nhiệt điện**,... dự kiến ít chịu ảnh hưởng trực tiếp, nhưng vẫn đối mặt với rủi ro thị trường chung.
- Còn lại, **phần lớn ngành nghề sẽ bị tác động tiêu cực gián tiếp** từ thuế nhập khẩu Mỹ và căng thẳng thương mại Mỹ - Trung.
- **Đặc biệt, nhóm ngành xuất nhập khẩu sang Mỹ dự báo sẽ chịu áp lực lớn về FDI và thương mại trong trung hạn**, bao gồm: **Thép, Cảng biển, Hóa chất, Bất động sản KCN, Thủy sản và Dệt may**.

TÁC ĐỘNG TỪ THUẾ QUAN MỸ KỊCH BẢN CƠ SỞ: 22% - 28%	Tác động tổng thể (FIDT đánh giá)
+ HÀNG KHÔNG - DU LỊCH	2.2
+ ĐẦU TƯ CÔNG	2.1
+ CHĂN NUÔI	1.7
+ PHÂN BÓN	1.0
+ NGÂN HÀNG	0.7
+ BẤT ĐỘNG SẢN	0.6
+ TIÊU DÙNG THIẾT YẾU	0.5
+ CAO SU	0.4
+ PHÂN PHỐI DẦU KHÍ	0.2
+ CHỨNG KHOÁN	-
+ NHIỆT ĐIỆN	-
+ ĐIỆN - NƯỚC	(0.2)
VN30	(0.3)
VNINDEX	(0.4)
VN MIDCAP	(0.5)
VN SMALLCAP	(0.5)
+ TIÊU DÙNG KHÔNG THIẾT YẾU	(0.5)
+ THÉP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG	(0.6)
+ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO	(0.6)
+ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ	(0.6)
+ BẤT ĐỘNG SẢN KCN	(1.0)
+ CẢNG BIỂN	(1.2)
+ HÓA CHẤT	(1.4)
+ THỦY SẢN	(1.7)
+ DỆT MAY	(1.7)
+ DẦU KHÍ	(1.8)

BỐI CẢNH ĐẦU TƯ RỦI RO – HÀNH ĐỘNG QUẢN TRỊ DANH MỤC PHÙ HỢP

Thị trường bước vào giai đoạn rủi ro cao, với nhiều bất định đến từ thuế Mỹ và phản ứng toàn cầu. Hiện tại, xu hướng VNINDEX yếu nhất kể từ đợt suy thoái kinh tế 2022, tương ứng với thách thức nền kinh tế đang đối mặt.

- VNINDEX xác suất cao đã tạo đỉnh 2025 tại 1300 – 1340, trừ kịch bản thuế quan tích cực.
- Mức đáy gần nhất được ghi nhận là 1.075 (ngày 09/04).
- Hiện tại, VNINDEX đang phục hồi khá nhanh về vùng cân bằng ngắn hạn 1.230 – 1.250.
- Nếu thông tin hỗ trợ từ Chính phủ được công bố tích cực, VNINDEX hoàn toàn có thể phục hồi về vùng 1.250 – 1.280.
- Vùng dao động khả dĩ trong giai đoạn chưa rõ ràng về thuế Mỹ: 1.200 – 1.250 (+/- 30 điểm).

❖ Đây là thời điểm đòi hỏi quản trị danh mục thật sự hiệu quả – đúng lúc và đúng điểm.

❖ FIDT nhấn mạnh: Quan sát – Lựa chọn thời điểm cơ cấu chính xác – Giữ vốn trước khi tìm kiếm lợi nhuận.



HOẠCH ĐỊNH CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ TRƯỚC THÁCH THỨC THUẾ NHẬP KHẨU ĐỐI ỨNG MỸ

Quan điểm của FIDT:

Thị trường đang đối mặt với rủi ro chính sách bao trùm từ thuế thương mại đối ứng của Mỹ – một yếu tố không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, mà còn có thể tạo ra hiệu ứng dây chuyền lên tăng trưởng kinh tế, dòng vốn và kỳ vọng thị trường.

Trong bối cảnh này, FIDT cho rằng việc quản trị chiến lược đầu tư cần đặt trên nền tảng của kỳ luật và điều kiện rõ ràng.

Việc hành động vội vàng khi các yếu tố chưa hội tụ đầy đủ không những làm tăng xác suất rủi ro mất vốn, mà còn khiến nhà đầu tư đánh mất cơ hội hành động đúng lúc, với tỷ lệ thành công cao hơn.

Định hướng đầu tư:

- FIDT khuyến nghị nhà đầu tư nên ưu tiên đầu tư vào vùng an toàn, tức là nhóm cổ phiếu được đánh giá là ít hoặc không bị ảnh hưởng trực tiếp từ chính sách thuế đối ứng của Mỹ, đồng thời có cấu trúc tài chính lành mạnh, vị thế ngành rõ ràng và nền tảng tăng trưởng vững chắc.
- Hạn chế tối đa việc “bắt đáy” hoặc “tham rẻ” với các nhóm cổ phiếu đang bị định giá thấp do rủi ro thực chất đến từ chuỗi cung ứng, thương mại hoặc tăng trưởng lợi nhuận suy giảm rõ rệt dưới tác động của chính sách thuế mới.
- Nhà đầu tư cá nhân nên hạn chế sử dụng các chiến lược đầu cơ ngắn hạn theo dòng tiền hoặc phân tích kỹ thuật đơn thuần trong thời điểm này, vì mức độ biến động của thị trường đang tăng cao bất thường và có thể gây nhiễu các chỉ báo kỹ thuật truyền thống.

Nhà đầu tư nên cân nhắc kỹ điều kiện vĩ mô toàn cầu và trong nước trước khi mở vị thế với mục tiêu nắm giữ trung-dài hạn (>1-2 năm): Không cần nóng vội với các quyết định tích sản ở thời điểm hiện tại, khi xác suất rủi ro còn ở mức cao.

❖ **Bối cảnh toàn cầu không phát sinh rủi ro hệ thống mới**

- Rủi ro suy thoái kinh tế Mỹ được kiểm soát
- Rủi ro chính sách thuế nhập khẩu / Rủi ro thị trường trái phiếu Mỹ hạ nhiệt và ổn định

❖ **Danh mục chỉ nên ưu tiên doanh nghiệp có nền tảng bền vững – ít rủi ro thuế**

- Không nằm trong chuỗi cung ứng Mỹ hoặc rủi ro xuất nhập khẩu thấp
- Tài chính vững: nợ thấp, chi phí vốn kiểm soát tốt, dòng tiền ổn
- Tăng trưởng có cơ sở: hưởng lợi chính sách, ngành, hoặc có lợi thế kinh doanh đặc thù (MOAT)

❖ **Định giá và kỹ thuật phải ổn định – không giải ngân khi đang tăng mạnh trên 1 phiên**

- P/E chiết khấu đủ sâu so với tốc độ tăng trưởng EPS
- Vùng tích lũy rõ ràng, thanh khoản ổn định, xuất hiện dòng tiền thông minh
- Biến động giá đã điều chỉnh về nền, không còn chịu áp lực bán tháo

LƯU Ý VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Quý nhà đầu tư nên đọc kỹ các rủi ro mà chúng tôi có dự phòng và đề cập trong báo cáo cũng như nhận diện về rủi ro thị trường để có lựa chọn đầu tư hiệu quả.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố.

Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này phản ánh đánh giá của FIDT tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi theo tình hình doanh nghiệp và thị trường từng thời kỳ mà không phải thông báo.

Ngoài ra, FIDT và các nhân sự của FIDT có quyền thực hiện các giao dịch liên quan đến các cổ phiếu, cơ hội đầu tư liên quan đề cập tại báo cáo này mà không phải thông báo.

Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt của nhà đầu tư.

Mọi quan điểm đầu tư tại tính năng này được đưa ra dựa trên nhận định, dự đoán thị trường với mục đích tối ưu hóa lợi nhuận và hạn chế rủi ro cho nhà đầu tư.

Tuy nhiên, nhà đầu tư nhận thức được rằng kết quả đầu tư sẽ phụ thuộc vào nhiều yếu tố và do đó chúng tôi không cam kết bất kỳ mức độ lợi nhuận nào đối với việc đầu tư của nhà đầu tư.

Nhà đầu tư là người quyết định đầu tư, do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về kết quả đầu tư của mình.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi FIDT.

Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của FIDT.

Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý khách hàng!



BÙI VĂN HUY

Giám đốc khối Nghiên cứu & Đầu tư

E huy.bui@fidt.vn

Nguyễn Viết Nhật

Chuyên viên phân tích

E nhat.nguyen@fidt.vn

Nguyễn Kim Dũng

Chuyên viên phân tích

E dung.nguyen@fidt.vn

ĐOÀN MINH TUẤN

Trưởng phòng Nghiên cứu & Đầu tư

E tuan.doan@fidt.vn

Hà Kim Thành

Chuyên viên phân tích

E thanh.kim@fidt.vn

Trần Vũ Bảo

Chuyên viên phân tích

E bao.tran@fidt.vn

 www.fidt.vn

 1900 988 908